

Phòng GD và ĐT Đan Phượng

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG

Năm học: 2020-2021

Môn: Lịch sử lớp 9 (Thời gian làm bài 60 phút)

Câu 1: Người chỉ huy cuộc Binh biến Đô Lương là ai?

- A. Đội Cấn.
- B. Võ Nguyên Giáp
- C. Hồ Tùng Mậu
- D. Đội Cung

Câu 2: Phong trào giải phóng dân tộc trong giai đoạn từ năm 1945 đến giữa những năm 60 của thế kỉ XX đã thu được kết quả là

- A. hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân về cơ bản sụp đổ.
- B. hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân sụp đổ hoàn toàn.
- C. xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai).
- D. 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập vào năm 1960.

Câu 3: Mốc đánh dấu sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới là gì

- A. Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.
- B. Thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
- C. Thành lập Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.
- D. Nước cộng hòa dân chủ Đức ra đời.

Câu 4: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (2/1951) họp tại đâu?.

- A. Hương Cảng (Trung Quốc).
- B. Pác Bó (Cao Bằng).
- C. Chiêm Hóa (Tuyên Quang).

D. Ma Cao (Trung Quốc).

Câu 5: Tổng bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương là ai?

A. Hà Huy Tập.

B. Trần Phú.

C. Lê Hồng Phong.

D. Nguyễn Ái Quốc.

Câu 6: Quá trình phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã dẫn đến sự thành lập của các tổ chức cộng sản nào trong năm 1929?

A. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.

B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn, An Nam Cộng sản đảng.

C. An Nam Cộng sản Đảng, Việt Nam Quốc dân đảng.

D. Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 7: Tỉnh nào được coi là nơi thí điểm cuộc vận động xây dựng các hội cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh?

A. Bắc Kạn

B. Lạng sơn.

C Cao Bằng.

D. Hà Giang.

Câu 8: Sắp xếp thời gian với sự kiện gắn liền với hoạt động của Nguyễn Ái Quốc sao cho phù hợp.

1) 1917-1923	a) Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô.
2) 1923-1924	b) Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc)
3) 1924	c) Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc.
4) 1924-1925	d) Nguyễn Ái Quốc ở Pháp.

A. 1b; 2c; 3a; 4d.

B. 1d; 2a; 3b; 4c.

C. 1b; 2d; 3a; 4c.

D. 1a; 2d; 3b; 4c.

Câu 9: Sự kiện nào được coi là “ngọn gió thần” đối với nền kinh tế Nhật Bản?

A, Mỹ tiến hành cuộc Chiến tranh Triều Tiên (1950)

B. Ban hành hiến pháp mới (1946).

C. Mỹ gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954).

D. Nhật kí với Mỹ “Hiệp ước an ninh Mĩ-Nhật” (1951).

Câu 10: Vì sao cách mạng khoa học-kĩ thuật để lại những hậu quả tiêu cực?

A. Do con người sử dụng chưa đúng các thành tựu.

B. Do năng lượng nguyên tử có sức sát thương lớn.

C. Do chiến tranh thường xuyên xảy ra.

D. Do các thành tựu chưa được hoàn thiện.

Câu 11. Xã hội Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhật phân hóa thành những giai cấp tầng lớp nào?

A. Địa chủ-Tư sản-Tiểu tư sản-Nông dân-Công nhân.

B. Tư sản-Võ sản-Địa chủ-Tiểu tư sản Tư sản mại bản.

C. Tiểu tư sản Công nhân-Nông dân-Địa chủ-Phong kiến.

D. Địa chủ-Tư sản dân tộc-Nông dân-Công nhân-Trí thức.

Câu 12: Từ cuối năm 1953 đến đầu 1954, quân chủ lực của Pháp, bị phân tán ở những địa điểm nào?

A. Lai Châu, Điện Biên Phủ, Xê-nô, Luông Pha-bang.

B. Điện Biên Phủ, Xê-nô, Plây-cu, Luông Pha-bang.

C. Điện Biên Phủ, Thả khẹt, Plây-cu, Luông Pha-bang.

D. Điện Biên Phủ, Xê-nô, Plây-cu, Sầm Nưa.

Câu 13: Thắng lợi quân sự nào của quân và dân ta đã buộc thực dân Pháp phải kí Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954?

- A. Chiến thắng Biên giới thu-đông (1950),
- B. Chiến dịch Hòa Bình (1952).
- C. Chiến thắng Việt Bắc thu-đông (1947).
- D. Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954).

Câu 14: Nguyên nhân khách quan nào giúp kinh tế các nước Tây Âu phục hồi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Tinh thần lao động tự lực của nhân dân các nước Tây Âu.
- B. Sự giúp đỡ của Liên Xô.
- C. Sự viện trợ của Mĩ theo kế hoạch Mác-san.
- D. Được đền bù chiến phí từ các nước bại trận.

Câu 15: Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII (tháng 5-1941) đã xác định nhiệm vụ bức thiết của cách mạng Việt Nam là

- A. giải phóng dân tộc.
- B. cách mạng ruộng đất.
- C. phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- D. thành lập Mặt trận Việt Minh.

Câu 16: Mặt trận Liên Việt là kết quả sự thống nhất giữa các tổ chức nào?

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Thanh niên Việt Nam
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Liên Việt.
- C. Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt..
- D. Mặt trận Việt Minh và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Câu 17: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ mấy của Đảng quyết định lấy ngày 3/2 hàng năm là ngày kỉ niệm thành lập Đảng?

- A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III.
- B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV.
- C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I.
- D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II.

Câu 18: Theo quyết định của Hội nghị I-an-ta, Việt Nam thuộc phạm vi ảnh hưởng của

- A. Liên Xô.
- B. Pháp.
- C. Mĩ.
- D. Anh.

Câu 19: Phát minh quan trọng nhất thế kỉ XX về công cụ sản xuất của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai là

- A. máy tự động.
- B. hệ thống máy tự động.
- C. máy tính điện tử.
- D. Bản đồ gen người.

Câu 20: Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931 là

- A. chủ nghĩa Mác-Lênin được truyền bá rộng rãi.
- B. thực dân Pháp tăng cường chính sách khủng bố.
- C đời sống nhân dân cực khổ, mâu thuẫn xã hội gay gắt.
- D. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh.

Câu 21: Phong trào cách mạng năm 1930-1931 xác định kẻ thù chủ yếu của nhân dân ta là gì?

- A. Phong kiến và địa chủ.
- B. Phát xít và đế quốc.
- C. Phát xít Nhật và tay sai.

D. Đế quốc và phong kiến.

Câu 22: Từ năm 1946 đến năm 1950, công cuộc khôi phục kinh tế ở Liên Xô đã đạt được thành tựu gì?

- A. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.
- C. Xây dựng xong cơ sở vật chất- kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- D. Hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ tư.

Câu 23: Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, Đông Nam Á (trừ Thái Lan) vốn là thuộc địa của

- A. Đế quốc Mỹ
- B. các nước thực dân Phương Tây.
- C. phát xít Nhật.
- D. thực dân Pháp.

Câu 24: Cuộc đảo chính ngày 19-8-1991 nhằm lật đổ Tổng thống Góóc-ba-chốp KHÔNG dẫn đến hậu quả gì?

- A. Nhà nước Liên bang hầu như tê liệt.
- B. Các nước cộng hòa đua nhau đòi tách khỏi liên bang.
- C. Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động.
- D. Các thế lực chống phá nổi dậy giành chính quyền.

Câu 25: “Hành lang Đông Tây” của thực dân Pháp bị chọc thủng ở đâu?

- A Hà Nội.
- B. Sơn La.
- C. Hòa Bình.
- D. Hải Phòng.

Câu 26: Những vùng đất nào sau đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ theo quyết định của Hội nghị I-an-ta?

- A. Tây Đức, Trung Quốc, Nhật Bản.
- B. Tây Đức, Đông Đức, Nhật Bản.
- C. Tây Âu, Tây Đức, Nhật Bản.
- D. Đông Đức, Đông Âu, Nhật Bản.

Câu 27: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội những nước Đồng minh nào vào Việt Nam để giải giáp phát xít Nhật?

- A. Liên Xô, Mĩ.
- B. Liên Xô, Anh.
- C. Trung Hoa Dân quốc, Anh.
- D. Trung Hoa Dân quốc, Pháp.

Câu 28: Nội dung nào **KHÔNG** thuộc chính sách đối nội của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Cẩm Đảng Cộng sản Mĩ hoạt động.
- B. Tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược.
- C. Thực hiện chính sách phân biệt chủng tộc.
- D. Đàn áp phong trào công nhân.

Câu 29: Nguyên nhân dẫn đến quan hệ giữa 3 nước Đông Dương với các nước ASEAN đối đầu vào cuối những năm 70 của thế kỉ XX là do

- A. sự kích động và can thiệp của một số nước lớn.
- B. Mĩ, Anh, Pháp thành lập khối SEATO.
- C. Việt Nam đưa quân tình nguyện vào Cam-pu-chia.
- D. chính sách can thiệp của Mĩ.

Câu 30: Đoạn trích “Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tô quốc” thể hiện nội dung nào của đường lối kháng chiến?

- A. Toàn diện kháng chiến.

- B. Trường kì kháng chiến.
- C. tực lực cánh sinh kháng chiến.
- D. Toàn dân kháng chiến.

Câu 31: Sự ra đời của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (1949) là kết quả trực tiếp của

- A. sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Nhật.
- B. cuộc đấu tranh chống chế độ phong kiến.
- C. cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản.
- D. cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân phương Tây.

Câu 32: Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền nào của các nước Đông Dương?

- A. Được tổ chức Tổng tuyển cử tự do.
- B. Được chuyển quân tập kết theo giới tuyến quân sự tạm thời.
- C. Các quyền dân tộc cơ bản.
- D. Được hưởng độc lập, tự do.

Câu 33: Chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ với sự kiện nào?

- A. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập (2-9-1945).
- B. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị (30-8-1945).
- C. Đồng Nai Thượng, Hà Tiên giành thắng lợi (28-8-1945).
- D. Khởi nghĩa giành thắng lợi ở Hà Nội (19-8-1945).

Câu 34: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Phi bùng nổ sớm nhất ở

- A. Trung Phi.
- B. Bắc Phi.
- C. Nam Phi.

D. Đông Phi.

Câu 35: Tổ chức nào là tiên thân của quân đội nhân dân Việt Nam?

- A. Đội du kích Bắc Sơn.
- B. Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân.
- C. Mặt trận Liên hiệp Quốc dân Việt Nam.
- D. Việt Nam giải phóng quân.

Câu 36: Hình thức đấu tranh nào sau đây được Đảng cộng sản Đông Dương đặc biệt nhấn mạnh trong phong trào cách mạng 1936-1939?

- A. Bí mật, bất hợp pháp.
- B. Biểu tình, bạo động cách mạng.
- C. Vũ trang cách mạng, công khai, hợp pháp.
- D. Hợp pháp và nửa hợp pháp, công khai và nửa công khai.

Câu 37: Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?

- A. Bãi công của công nhân nhà máy xi măng Hải Phòng (1928).
- B. Bãi công của công nhân đồn điền cao su Phú Riềng (1929).
- C. Phong trào “vô sản hoá” (1928).
- D. Bãi công của công nhân Ba Son (8-1925).

Câu 38: Bằng việc ký Hiệp định Sơ bộ (06/3/1946) và Tạm ước (14/9/1946), chúng ta đã đập tan âm mưu chống phá chính quyền cách mạng của các thế lực nào dưới đây?

- A. Thực dân Pháp câu kết với Tưởng.
- B. Đế quốc Mỹ câu kết với Tưởng.
- C. Tưởng câu kết với Mỹ.
- D. Thực dân Pháp câu kết với Anh.

Câu 39: Vì sao từ đầu những năm 60 đến những năm 80 của thế kỉ XX, khu vực Mĩ La-tinh được ví như "Lục địa bùng cháy"?

- A. Cách mạng Cu ba thắng lợi rực rỡ.
- B. Phong trào đấu tranh chính trị bùng nổ mạnh mẽ.
- C. Các nước này đều giành độc lập..
- D. Cao trào đấu tranh vũ trang bùng nổ mạnh mẽ.

Câu 40: Thời cơ của Cách mạng tháng Tám năm 1945 được Đảng ta xác định trong khoảng thời gian nào?

- A. Ngay khi quân Đồng minh đánh bại phe phát xít.
- B. Ngay khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.
- C. Từ khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh kéo vào nước ta giải giáp quân Nhật.
- D. Từ khi Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản đến trước khi quân Đồng minh kéo vào nước ta giải giáp quân Nhật.

----- HẾT -----